

Số: **30** /QĐ - CĐNH

Hà Nội, ngày **14** tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc
của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam

BAN THƯỜNG VỤ CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1689/QĐ - TLĐ ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn;

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ - CĐNH ngày 08 tháng 8 năm 2018 của Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 15/QĐ - CĐNH ngày 03 tháng 02 năm 2020 của Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam về việc ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

Quyết định số 28/QĐ - CĐNH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

Xét đề nghị của Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Ngân hàng Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 287/QĐ - CĐNH ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam về việc ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Điều 3. Văn phòng, các Ban nghiệp vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; Khởi thi đua Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Cụm thi đua Khởi Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.//

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đồng chí Đào Minh Tú, Phó Tổng đốc TT NHNN, Chủ tịch CĐNHVN (để báo cáo);
- Các Phó Chủ tịch CĐNHVN;
- Ban CSKTXH & TĐKT TLĐ (để báo cáo);
- Các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS trực thuộc CĐNHVN;
- Đại diện CĐNHVN trên địa bàn tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, Ban CS - PL CĐNHVN (03 bản).

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Đào Minh Tú

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG
CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 30/QĐ - CĐNH ngày 14 tháng 02 năm 2020
của Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Vị trí, chức năng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (sau đây viết tắt là Hội đồng) do Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam quyết định thành lập, là cơ quan tham mưu cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam về công tác thi đua, khen thưởng của các cấp Công đoàn trong hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Nhiệm vụ:

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam phát động các phong trào thi đua trong công nhân, viên chức lao động ngành Ngân hàng;

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong công nhân, viên chức lao động ngành Ngân hàng theo từng năm và từng giai đoạn;

c) Tham mưu cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng trong công nhân, viên chức lao động ngành Ngân hàng;

d) Tham mưu cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam quyết định tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

2. Quyền hạn:

a) Xem xét đề xuất của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam đối với khen thưởng những tập thể, cá nhân ở mức cao hơn hoặc thấp hơn mức đơn vị đề nghị cho tương xứng với thành tích mà tập thể, cá nhân đó đạt được;

b) Yêu cầu Ban Thường vụ (Ban Chấp hành) Công đoàn các cấp thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam báo cáo hoặc cung cấp thêm tài liệu để làm rõ thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng. Trường hợp cần thiết, Hội đồng thành lập đoàn đi kiểm tra, xác minh thành tích của tập thể, cá nhân trước khi Hội đồng họp xét khen thưởng;

c) Tổ chức phân tích, đánh giá hiệu quả của công tác thi đua, khen thưởng trong hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam; tham mưu cho Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Việt Nam trong việc tổ chức tổng kết công tác thi đua, khen thưởng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam hằng năm hoặc tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến, Hội nghị tôn vinh lao động giỏi, lao động sáng tạo, Hội nghị biểu dương nữ công nhân, viên chức, lao động trong toàn Ngành theo sự chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và kế hoạch hoạt động theo Nghị quyết của Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng:

- a) Phê duyệt kế hoạch phát động thi đua hàng năm và thi đua đột xuất;
- b) Phê duyệt kế hoạch kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng hàng năm và đột xuất;
- c) Quyết định triệu tập họp và chủ trì cuộc họp của Hội đồng;
- d) Kết luận cuộc họp của Hội đồng;
- đ) Quyết định các vấn đề khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng;

b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp của Hội đồng và kết luận cuộc họp khi được Chủ tịch ủy quyền;

c) Quyết định các vấn đề khác hoặc xin ý kiến của Chủ tịch Hội đồng liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

d) Thay mặt Hội đồng ký biên bản cuộc họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

3. Ủy viên Hội đồng:

a) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng, trường hợp vắng mặt phải báo cáo bằng văn bản và được Chủ tịch Hội đồng chấp thuận;

b) Có trách nhiệm tham gia ý kiến, thảo luận tại cuộc họp của Hội đồng và biểu quyết hoặc bỏ phiếu về các vấn đề có liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng tại cuộc họp của Hội đồng;

c) Có trách nhiệm tham gia đóng góp ý kiến, trả lời đúng hạn khi thường trực Hội đồng có văn bản xin ý kiến trong trường hợp không tổ chức họp Hội đồng.

d) Chấp hành nghiêm túc Nghị quyết của Hội đồng. Trường hợp không nhất trí với Nghị quyết của Hội đồng được quyền bảo lưu ý kiến nhưng vẫn phải chấp hành Nghị quyết;

đ) Tham gia các đoàn kiểm tra, nắm tình hình về công tác thi đua, khen thưởng theo chỉ đạo, phân công của Chủ tịch Hội đồng;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng giao.

4. Thư ký Hội đồng

a) Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch tại cuộc họp của Hội đồng;

b) Hoàn thành biên bản cuộc họp của Hội đồng gửi Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và các thành viên Hội đồng;

c) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ các cuộc họp của Hội đồng và của Thường trực Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam để xem xét khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và những vấn đề cần trình Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam xem xét quyết định khen thưởng, trình các cấp khen thưởng.

Điều 4. Thường trực Hội đồng

Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Ngân hàng Việt Nam là Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng (sau đây viết tắt là Thường trực Hội đồng), Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam tổ chức phát động các phong trào thi đua theo chỉ đạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam đến các cấp Công đoàn trong toàn Ngành; trong cán bộ, công nhân viên chức, lao động ngành Ngân hàng;

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu trong việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn trong hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

c) Tham mưu, đề xuất cho Thường trực Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng trong cán bộ, công nhân viên chức, lao động và các tổ chức công đoàn thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

d) Tham mưu, đề xuất cho Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình các cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ. Điều hành hoạt động của Hội đồng là Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng họp thường kỳ một năm 02 lần (cuối quý I và cuối quý II), thời gian cụ thể do Chủ tịch Hội đồng quyết định; họp đột xuất khi có từ 1/2 số thành viên trở lên đề nghị bằng văn bản hoặc Chủ tịch Hội đồng quyết định khi thấy cần thiết để xử lý các vấn đề phát sinh đột xuất về công tác thi đua, thực hiện khen thưởng.

2. Cuộc họp họp lệ khi có trên 2/3 số thành viên trở lên dự họp.

3. Giấy mời họp, chương trình, tài liệu cuộc họp do Thường trực Hội đồng chuẩn bị và được gửi đến thành viên Hội đồng trước 03 ngày (ba ngày làm việc) diễn ra cuộc họp, trừ trường hợp họp đột xuất.

4. Nội dung cuộc họp của Hội đồng được ghi thành biên bản. Biên bản ghi tổng hợp các ý kiến, những vấn đề đã được Hội đồng thông qua và kết luận của Chủ tịch Hội đồng tại cuộc họp, biên bản họp lệ khi có chữ ký của

Chủ tịch Hội đồng hoặc người được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền chủ trì cuộc họp và thư ký Hội đồng.

Điều 7. Hội đồng xét Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hội đồng họp để xét:

a) Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho các tập thể công đoàn thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

b) Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho các tập thể, cá nhân thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

c) Cờ thi đua của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam cho các tập thể công đoàn thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

d) Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Ngân hàng Việt Nam cho các tập thể, cá nhân thuộc hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

đ) Cho ý kiến hiệp y về khen thưởng bậc cao (của Nhà nước, Chính phủ) đối với các cấp công đoàn, cán bộ làm công tác công đoàn trong toàn hệ thống Công đoàn Ngân hàng Việt Nam (nếu có);

e) Các hình thức khen thưởng của Nhà nước, Chính phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam đối với Cơ quan Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, các Ban nghiệp vụ tại Cơ quan Công đoàn Ngân hàng Việt Nam và cán bộ chuyên trách công đoàn hưởng lương từ nguồn tài chính công đoàn theo quy định.

2. Hội đồng cho ý kiến bằng văn bản:

a) Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của Nhà nước, Chính phủ đối với các tập thể, cá nhân thuộc các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Ngân hàng Việt Nam, khi có văn bản xin ý kiến hiệp y khen thưởng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các Cơ quan Bộ, ngành, tổ chức đoàn thể khác;

b) Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng sẽ quyết định họp để xét hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Hội đồng đối với một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Điều 8. Quy trình xét khen thưởng của Hội đồng

1. Quy trình họp xét:

a) Thường trực Hội đồng báo cáo các trường hợp Hội đồng yêu cầu giải trình tại các cuộc họp trước; danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét khen thưởng theo quy định của Nhà nước, Chính

phủ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;

b) Hội đồng thảo luận, phân tích, cho ý kiến cụ thể từng trường hợp theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo đề xuất của Thường trực Hội đồng;

c) Hội đồng tiến hành biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín theo quy định. Trường hợp thành viên Hội đồng vắng mặt, việc lấy phiếu bầu (hoặc không) của các thành viên vắng mặt do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Nghị quyết của Hội đồng được thông qua khi có từ 70% số thành viên trở lên nhất trí biểu quyết hoặc bỏ phiếu đồng ý. Riêng xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phải có từ 90% số thành viên trở lên nhất trí biểu quyết;

d) Thường trực Hội đồng kiểm phiếu và lập biên bản trình Chủ tịch Hội đồng; lập tờ trình khen thưởng trình Thường trực Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Công đoàn Ngân hàng Việt Nam quản lý theo quy định tại Quy chế thi đua, khen thưởng của Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

đ) Thường trực Hội đồng chịu trách nhiệm lưu giữ, quản lý hồ sơ khen thưởng, biên bản họp, phiếu xét khen thưởng của Hội đồng theo đúng quy định.

2. Quy trình lấy ý kiến bằng văn bản:

a) Thường trực Hội đồng gửi văn bản lấy ý kiến đến từng thành viên Hội đồng kèm danh sách tập thể, cá nhân đủ điều kiện và báo cáo các trường hợp không đủ điều kiện theo quy định để các thành viên Hội đồng cho ý kiến. Trường hợp cần thiết, thành viên Hội đồng có quyền yêu cầu Thường trực Hội đồng cung cấp hồ sơ của các trường hợp được đề nghị khen thưởng;

b) Các thành viên Hội đồng cho ý kiến cụ thể từng trường hợp (nhất trí khen thưởng, không nhất trí khen thưởng hoặc có ý kiến khác) và gửi văn bản về Thường trực Hội đồng để tổng hợp trình Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến trước khi tiến hành các thủ tục thực hiện khen thưởng. Kết quả lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua khi có từ 70% số thành viên trở lên nhất trí khen thưởng hoặc từ 90% số thành viên trở lên nhất trí đối với xét danh hiệu Chiến sỹ thi đua Tổng Liên đoàn;

c) Trường hợp thành viên có ý kiến khác và có chứng cứ cụ thể chứng minh, Thường trực Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Điều 9. Thông báo kết quả xét khen thưởng của Hội đồng

Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng, biên bản họp xét khen thưởng Thường trực Hội đồng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản kết quả xét

khen thưởng của Hội đồng cho các đơn vị đề nghị khen thưởng biết sau 15 ngày họp Hội đồng.

Điều 10. Chế độ thông tin báo cáo

Hội đồng thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Nhà nước, của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các tổ chức liên quan.

Chương IV

KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam được đảm bảo kinh phí hoạt động bao gồm:

1. Chi văn phòng phẩm, thẩm định, xét duyệt hồ sơ khen thưởng, chỉ đạo, kiểm tra công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo tiêu chuẩn quy định.

2. Các khoản chi khác được thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

3. Dự trù kinh phí chi cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được tổng hợp chung trong dự toán chi tiêu hàng năm của Ban Chính sách - Pháp luật Công đoàn Ngân hàng Việt Nam.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Các thành viên Hội đồng và Thường trực Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 13. Quy chế này làm căn cứ hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Ngân hàng Việt Nam. Trong quá trình thực hiện việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do Ban Thường vụ Công đoàn Ngân hàng Việt Nam xem xét, quyết định. /.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Đào Minh Tú